

Số: /BC-TCTTKĐA06

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06**  
**trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trong tháng 7/2024**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2024 (Kế hoạch số 43/KH-UBND), Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa báo cáo kết quả triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, trong tháng 7/2024, như sau:

**I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI**

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên của Đề án 06 theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; các văn bản chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các Kế hoạch đã ban hành của UBND tỉnh.

2. Đã tham mưu cho Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, có quy định giảm 30% mức phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến, đến hết ngày 31/12/2025.

3. Chỉ đạo, hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông theo hướng dẫn của Bộ Công an; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung để tiếp nhận, giải quyết hồ sơ liên thông khai sinh khai tử điện tử theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ.

4. Chỉ đạo triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; triển khai Nghị định số 69/2024/NĐ - CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử và Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước.

5. Ban hành Quyết định thay đổi thành viên, thư ký Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh để phù hợp với tình hình và không bị gián đoạn trong triển khai thực hiện.

6. Tham gia Hội nghị phiên họp lần thứ 9 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và sơ kết 06 tháng đầu năm 2024 thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; Tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 thực hiện Đề án 06 và Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

7. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thông báo kết luận ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương, UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh đã ban hành trên các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, báo cáo thực hiện các nhiệm vụ được giao<sup>1</sup>. Ngoài ra, các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh cũng đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các nhiệm vụ theo chức năng được giao.

## II. KẾT QUẢ CỤ THỂ CÁC MẶT CÔNG TÁC

### 1. Công tác tuyên truyền thực hiện Đề án

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo tuyên truyền một số nội dung, nhiệm vụ cụ thể như: sử dụng ứng dụng VNeID và các quy định chuyển tiếp giấy tờ công dân của Luật Căn cước; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả lương hưu, bảo hiểm xã hội. Điển hình trong tháng 7, lực lượng Công

---

<sup>1</sup> (1) Công văn số 8647/UBND-KSTTHCNC ngày 18/6/2024 về việc triển khai miễn phí KIOSK y tế thông minh đối với các cơ sở y tế theo Đề án 06/CP. (2) Công văn số 9032/UBND-KSTTHCNC ngày 25/6/2024 đẩy mạnh sử dụng ứng dụng VNeID và thực hiện các quy định chuyển tiếp giấy tờ công dân của Luật Căn cước trong các giao dịch, giải quyết TTHC. (3) Phiếu chuyển Công văn số 454/TTg-KSTT ngày 25/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ. (4) Công văn số 9219/UBND-KSTTHCNC ngày 28/6/2024 về việc triển khai Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước. (5) Công văn số 9823/UBND-KSTTHCNC ngày 09/7/2024 triển khai kết nối phần mềm theo Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ. (6) Công văn số 9929/UBND-KSTTHCNC ngày 11/7/2024 điều chỉnh phần mềm đảm bảo triển khai Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ quy định 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông khai sinh, khai tử. (7) Công văn số 9958/UBND-KSTTHCNC ngày 11/7/2024 về việc giao tham gia ý kiến Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa đối với thủ tục hành chính cấp tỉnh. (8) Giấy mời số 408/GM-UBND Hội nghị trực tuyến sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 về chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 của Chính phủ. (9) Công văn số 10163/UBND-VX ngày 17/7/2024 về việc triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trên nền tảng CSDLQGDC.

an đã chủ trì, tổ chức lễ phát động ra quân thực hiện Luật Căn cước năm 2023 tại cấp tỉnh, 27 đơn vị cấp huyện, 558 đơn vị cấp xã để triển khai trên diện rộng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền triển khai Luật Căn cước, nhất là công tác thu nhận hồ sơ cấp thẻ Căn cước, Giấy chứng nhận Căn cước; tổ chức công bố các mẫu thẻ Căn cước Bộ Công an in, phát hành; tuyên truyền về trả thẻ Căn cước, Giấy chứng nhận Căn cước cho người dân...

## **2. Về hoàn thiện thể chế: Không phát sinh**

## **3. Về dịch vụ công**

- Kết quả thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này*).

- Kết quả thực hiện 28 dịch vụ công tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Báo cáo này*).

- Tính đến thời điểm hiện nay, trên cơ sở các quyết định của Bộ, Chủ tịch UBND tỉnh đã hoàn thành việc công bố Danh mục 148 TTHC đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình của 11 Bộ gồm: Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và PTNT, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (phiên bản đã được hợp nhất, nâng cấp) cho cán bộ, công chức, viên chức một cửa và phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn 25 huyện, thị xã, thành phố, 25 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và 502 đơn vị cấp xã.

## **4. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

**4.1. Lĩnh vực Ngân hàng:** Tính đến thời điểm hiện tại, các chi nhánh trên địa bàn tỉnh của 05 tổ chức tín dụng (gồm: BIDV, Vietcombank, Vietinbank, VIB, Đại chúng) chưa phát sinh cho vay theo các sản phẩm tại Công văn 184/CV-TCTTKĐA ngày 08/01/2024 của Tổ công tác Đề án 06/CP. Tuy nhiên, bản thân các ngân hàng trên địa bàn cũng đang triển khai các gói tín dụng cho vay không có tài sản bảo đảm, vay tín chấp phù hợp với từng đối tượng khách hàng theo quy định của Hội sở chính.

**4.2. Lĩnh vực Y tế về khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT:** 685/685 cơ sở khám chữa bệnh BHYT đã triển khai việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh, đạt tỷ lệ 100%; trong tháng đã phát sinh 433.856 lượt tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD, số lượt tra cứu thành công là 334.651 trường hợp. Số lượng CCCD được

đồng bộ với thẻ BHYT còn hiệu lực để đi khám chữa bệnh bằng CCCD là 3.160.367 thẻ, tăng 28.901 thẻ so với tháng liền kề.

#### **4.3. Về an sinh xã hội**

- Tổng số đối tượng hưởng chế độ chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh là: 254.404 người (trong đó: 189.047 người hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 65.357 người hưởng chính sách người có công).

+ Số đối tượng đã có tài khoản/đăng ký chi trả qua tài khoản: 27.608 người (tăng 4.916 người so với tháng liền kề. Trong đó: 19.952 đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 7.656 đối tượng hưởng chính sách người có công).

+ Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội: 16.242 người (tăng 3.408 người so với tháng liền kề. Trong đó: 11.598 đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 4.644 đối tượng hưởng chính sách người có công).

#### **4.4. Việc liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT của BHXH Việt Nam để thực hiện dịch vụ công cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe**

Toàn tỉnh, có 41 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được công bố đủ điều kiện khám, cấp Giấy khám sức khỏe lái xe. Trong tháng, đã cấp 10.214 giấy khám sức khỏe cho người lái xe được liên thông dữ liệu.

#### **4.5. Việc liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử lên Cổng giám định BHYT theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế**

Kết quả từ ngày 01/01/2024 đến nay, có 54 cơ sở y tế thực hiện liên thông 24.436 giấy chứng sinh (tăng 05 cơ sở và 7.739 giấy chứng sinh so với kỳ báo cáo tháng trước); 16 cơ sở y tế thực hiện liên thông 234 giấy chứng tử (tăng 03 cơ sở và 19 giấy chứng tử so với kỳ báo cáo tháng trước).

#### **4.6. Về cung cấp dịch vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai của doanh nghiệp**

Hoàn thành việc cung cấp dịch vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai của doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, bắt đầu cung cấp từ 01/6/2024 theo chỉ đạo tại Công văn số 1246/VPCP-KSTT ngày 27/02/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc tái cấu trúc, cung cấp dịch vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai của doanh nghiệp; Công văn số 3233/VPCP-KSTT ngày 13/5/2024 về việc triển khai cung cấp dịch vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai của doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

## **5. Nhóm phục vụ phát triển công dân số**

- Ngày 25/6/2024, Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 ban hành Công văn số 9032/UBND-KSTTHCNC về việc đẩy mạnh sử dụng ứng dụng VNeID và thực hiện các quy định chuyển tiếp giấy tờ công dân của Luật Căn cước trong các giao dịch, giải quyết TTHC.

- Triển khai Học bạ số trên địa bàn toàn tỉnh: Ban chỉ đạo và Tổ thư ký thực hiện thí điểm Học bạ số thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức hội nghị với các nhà cung cấp dịch vụ, ban hành kế hoạch, phân công, triển khai thực hiện đến 100% các cơ sở giáo dục có bậc tiểu học trên địa bàn tỉnh. Hiện tại, Sở Giáo dục và Đào tạo đang báo cáo Cục Công nghệ thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm kết nối từ Cổng Học bạ số của Sở Giáo dục và Đào tạo với Kho Học bạ số của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Về công tác thu nhận, cấp CCCD: Đã thu nhận 26.974 hồ sơ cấp CCCD, trong đó, bắt đầu thu nhận hồ sơ cấp thẻ căn cước từ ngày 01/7/2024 là 24.242 hồ sơ (từ 0-6 tuổi: 2.550 trường hợp; 6-14 tuổi: 6.190 trường hợp; trên 14 tuổi: 15.502 trường hợp; Cấp giấy chứng nhận căn cước: 03 trường hợp); thu nhận 32.429 hồ sơ định danh điện tử, kích hoạt thành công 18.703 tài khoản định danh điện tử.

## **6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

### ***6.1. Kết quả làm sạch dữ liệu và chuẩn hóa dữ liệu của các lĩnh vực***

- Hoàn thành việc chuẩn hoá và làm sạch dữ liệu trẻ em, dữ liệu bảo trợ xã hội: đạt 100%.

- Về dữ liệu Bảo hiểm xã hội: Tính đến ngày 15/07/2024, toàn tỉnh đã xác thực đúng với CSDLQG về dân cư 3.212.215/3.251.012 hồ sơ cá nhân người đang tham gia thông qua thông tin số ĐDCN/CCCD được thu thập, rà soát, cập nhật trên CSDLQG về bảo hiểm, đạt tỷ lệ 98,80%.

- Về dữ liệu ngành thuế: đã thực hiện rà soát mã số thuế cá nhân là 2.331.627/2.371.256 dữ liệu, đạt tỷ lệ 98%; đang tiếp tục rà soát là 39.629 dữ liệu, chiếm tỷ lệ 2%.

- Công tác nhập thông tin của các hội, đoàn thể: Đã nhập 415.705 trường hợp hội viên Hội Người cao tuổi; 344.157 trường hợp hội viên Hội Nông dân; 121.702 trường hợp hội viên Hội Cựu chiến binh, 32.656 trường hợp hội viên Hội Chữ thập đỏ và 1.201.515 trường hợp thông tin người lao động.

- Việc số hóa hộ tịch trên nền CSDLQG về DC: Sở Tư pháp đang chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nhận sao dữ liệu hộ tịch nhập trên

nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Cục C06 - Bộ Công an để bàn giao cho các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện số hóa.

- Về xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai: Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan rà soát xác định hiện trạng bản đồ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính và đã xác định nhiệm vụ cụ thể đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện để hoàn thành nội dung Đề án Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa đến năm 2028. Đồng thời, Sở đã ban hành Công văn số 6327/STNMT-ĐDBĐ ngày 15/07/2024 gửi UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa.

## **6.2. Về hạ tầng, dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin**

- Luôn bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đảm bảo việc kết nối nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia duy trì hoạt động ổn định 24/24.

- Vận hành hệ thống, duy trì hoạt động ổn định các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh tại Trung tâm An ninh mạng và An toàn dữ liệu tỉnh Thanh Hóa. Luôn đảm bảo an toàn thông tin, duy trì hoạt động ổn định 24/24 các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

**7. Về bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án:** Không phát sinh

**8. Kết quả triển khai các mô hình Đề án 06 tại địa phương** (*chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Báo cáo này*).

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Ưu điểm**

- Các đơn vị trên địa bàn tỉnh luôn bám sát nhiệm vụ tại Đề án 06; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 đảm bảo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu; tiếp tục quan tâm đầu tư, bố trí nguồn nhân lực, trang thiết bị; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ; nghiêm túc triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo tinh thần chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP.

- Thường xuyên rà soát, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ thuộc 05 nhóm: pháp lý và giải quyết thủ tục hành chính; hạ tầng công nghệ; an ninh an toàn bảo mật; dữ liệu; nguồn lực triển khai.

- Tỉnh Thanh Hoá là một trong 5 tỉnh đầu tiên đã hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông theo hướng dẫn của Bộ Công an; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung để tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ, phục vụ nhu cầu của người dân.

## **2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguy cơ**

- Việc kết nối, đồng bộ giữa các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu còn chậm, chưa được giải quyết dứt điểm dẫn đến việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn, bất cập, mất nhiều thời gian, thao tác xử lý, dữ liệu chưa được đồng bộ, thống nhất.

- Tỷ lệ người đăng ký chi trả an sinh xã hội, lương hưu, trợ cấp bảo trợ xã hội bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt còn thấp, việc tuyên truyền, vận động gặp nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao.

- Đối với trường hợp tổ chức, công dân đăng nhập Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh bằng tài khoản VNeID thì các thông tin cá nhân như: Số điện thoại, ngày cấp CCCD, ngày/tháng/năm sinh của cha/mẹ chưa được chia sẻ từ CSDLQG về dân cư khiến tổ chức, công dân phải nhập thủ công khi thực hiện TTHC gây mất thời gian và dễ xảy ra sai sót.

- Một số mô hình Đề án 06 đang tạm dừng triển khai hoặc đã bị chậm tiến độ như: mô hình 13, 15, 39, 41 xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau.

## **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 08/2024**

**1.** Tiếp tục bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP, Kế hoạch triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2024 để thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

**2.** Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2024 đảm bảo nguyên tắc “5-4-3-2-1” (5 nhóm nhiệm vụ; 4 cấp xuyên suốt; 3 lĩnh vực “phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ người dân, phòng chống tội phạm”; 2 việc “nhận thức đúng - giải pháp đúng”; 1 trách nhiệm người đứng đầu) và phải rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành.

**3.** Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị

quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

4. Đẩy mạnh công tác triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân và định danh phục vụ 05 nhóm tiện ích của Đề án, trọng tâm là thực hiện hiệu quả 35 mô hình Đề án 06/CP theo Kế hoạch số 296/KH-UBND và 01 mô hình được triển khai bổ sung theo yêu cầu tại Công văn số 4687/CV-TCTTKĐA ngày 10/6/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 trung ương.

## V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề xuất Bộ Công an: (1) Quan tâm chỉ đạo Cục nghiệp vụ liên quan đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, kết nối đường truyền, hoàn thiện các phần mềm thuộc hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; (2) nghiên cứu, chia sẻ thêm trường thông tin về số điện thoại, ngày cấp Căn cước công dân, ngày/tháng/năm sinh của cha/mẹ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh để thuận lợi hơn trong quá trình điền thông tin tự động vào mẫu đơn, tờ khai điện tử, không phải tra cứu, điền thủ công; (3) hướng dẫn cụ thể để các tổ chức tín dụng có thể kết nối với CSDLQG về DC và sử dụng dịch vụ xác thực, định danh điện tử phục vụ các hoạt động nghiệp vụ của tổ chức tín dụng.

2. Đề nghị Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ quan tâm, hướng dẫn và hỗ trợ địa phương trong triển khai các mô hình Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa kính báo cáo Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ (có Phụ lục I, II, III kèm theo Báo cáo)./.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công an (qua C06 để báo cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể trong tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh<sup>2</sup>;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

TỔ TRƯỞNG



CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Đỗ Minh Tuấn

<sup>2</sup> Thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh được kiện toàn tại Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 11/5/2023, Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 09/02/2024, Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.



**Phụ lục I**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI 25 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THIẾT YẾU**  
**THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 06/QĐ-TTg NGÀY 06/01/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
(kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia (đã kết nối, chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
1.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD	Đã kết nối	108	108	100%	108		
2.	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	Đã kết nối	26.974	25.940	96,17%	25.940		
3.	Đăng ký thường trú	Đã kết nối	21.950	21.932	99,92%	21.932		
4.	Đăng ký tạm trú	Đã kết nối	1.950	1.950	100%	1.950		
5.	Khai báo tạm vắng	Đã kết nối	15	15	100%	15		
6.	Thông báo lưu trú	Đã kết nối	11.480	11.480	100%	11.480		
7.	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	Đã kết nối	9.539	9.433	98,9%	9.433		
8.	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành	Đã kết	5.756	5.075	88,2%	5.075		

	chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình	nôi						
9.	Đăng ký khai sinh	Đã kết nôi	3.233	3.233	100%	3.233		
10.	Đăng ký khai tử	Đã kết nôi	1.782	1.782	100%	1.782		
11.	Đăng ký kết hôn	Đã kết nôi	1.238	1.238	100%	1.238		
12.	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	Đã kết nôi	6.475	6.189	95,58%	6.189		
13.	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	Đã kết nôi	150	150	100%	150		
14.	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nôi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	Đã kết nôi	0	0	0	0		
15.	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	Đã thực hiện	1.725	1.725	100%	1.725		
16.	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	Đã thực hiện	133	133	100%	133		
17.	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	Đã kết nôi	0	0	0	0		
18.	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp	Đã kết nôi	3.353	3.324	99,14%	3.324		

	thuê là hộ gia đình, cá nhân.							
19.	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	Đã kết nối	1.142	1.068	93,52%	1.068		
20.	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	Đã kết nối	2.252	1.790	79,48%	1.790		
21.	Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	Đã kết nối						Trong tháng không phát sinh
22.	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	Đã kết nối	3.649	3.649	100%	3.649		
23.	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Đã kết nối	1.410	186	13,19%	186		
24.	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)	Đã kết nối	758	758	100%	758		
25.	Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)	Đã kết nối	15	15	100%	15		

**Phụ lục II**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THIẾT YẾU  
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 422/QĐ-TTg NGÀY 04/4/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
(kèm theo Báo cáo số:           /BC-UBND ngày     /     /2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
<b>Sở Lao động – Thương binh và Xã hội</b>								
1.	Thăm viếng mộ liệt sĩ, cụ thể:	Đã kết nối						
	- Cấp giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ		33	06	18,1%	06		
	- Thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ		25	02	8%	02		
2.	Liên thông nhóm thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp.	Chưa kết nối						Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>								
3.	Liên thông nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng	Chưa kết nối	2.568	2.568	100%	2.568		Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa hoàn thành cung cấp

	ký thuế								trên Cổng DVC quốc gia, tỉnh Thanh Hóa đang thực hiện trên Cổng DVC tỉnh.
4.	Liên thông các thủ tục Đăng ký thành lập hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế	Chưa kết nối	06	06	100%	06			
<b>Sở Y tế (bổ sung theo Báo cáo số 387/BC-TCTTKĐA)</b>									
5.	Liên thông nhóm thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề được và cấp phiếu lý lịch tư pháp	Chưa kết nối							Bộ Y tế chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
6.	Thanh toán viện phí	Chưa kết nối							Bộ mới bổ sung
<b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>									
7.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Đã kết nối	10.940	10.063	91,98%				
8.	Liên thông nhóm thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao	Chưa kết nối							Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.

	khu vực biển.							
9.	Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)	Chưa kết nối						Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
10.	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với doanh nghiệp	Đã kết nối						
<b>Sở Tư pháp</b>								
11.	Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn	Chưa kết nối						Chưa thực hiện do chưa đáp ứng điều kiện của quy trình giải quyết TTHC ban hành kèm theo QĐ số 309/QĐ-BTP ngày 10/3/2023
<b>Bộ Tài chính (bổ sung theo Báo cáo số 387/BC-TCTTKĐA)</b>								
12.	Nộp thuế, lệ phí trước bạ đối với doanh nghiệp	Chưa kết nối						Bộ Tài chính chưa hoàn thành tái cấu trúc quy

								trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC quốc gia
<b><i>Các dịch vụ cung cấp điện</i></b>								
13.	Cấp điện khác hàng trung áp	Đã kết nối	09	09	100%	09		
14.	Nâng công suất	Đã kết nối	02	02	100%	02		
15.	Di dời hệ thống đo đếm	Đã kết nối	08	08	100%	08		
16.	Thay đổi mục đích sử dụng điện	Đã kết nối	02	02	100%	02		
17.	Gia hạn Hợp đồng	Đã kết nối	07	07	100%	07		

**Phụ lục III**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI MÔ HÌNH ĐỀ ÁN 06**

(kèm theo Báo cáo số: \_\_\_\_\_ /BC-UBND ngày \_\_\_\_\_ / \_\_\_\_\_ /2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

STT	Mô hình	Kết quả triển khai	Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
<b>I NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT TTHC VÀ CUNG CẤP DVC TRỰC TUYẾN (03 MÔ HÌNH)</b>						
1	<b>Mô hình 1:</b> Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo lộ trình của Bộ, ngành. - Tỉnh Thanh Hóa đã triển khai đầy đủ 25 DVCTT thiết yếu của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Địa phương có 09/28 DVC thuộc Quyết định 422/QĐ-TTg, tỉnh Thanh Hóa đã triển khai 03/9 DVC; còn lại 06/9 DVC chờ Bộ, ngành triển khai.		Phục vụ tốt hơn nhu cầu chính đáng của nhân dân, giảm thời gian chờ đợi của người dân, góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án 06		Tiếp tục triển khai
2	<b>Mô hình 3:</b> Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đã hoàn thành Ngày 02/02/2024, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 583/QĐ-UBND về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình không sử dụng hồ sơ giấy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Theo đó, có 22 dịch vụ công có phát sinh hồ sơ trên thực tế thực hiện trực tuyến toàn trình 100%, không sử dụng hồ sơ giấy. Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh xây dựng quy trình điện tử, biểu mẫu tương tác thuận lợi, phù hợp; các đơn vị tăng cường tuyên truyền, kết nối chia sẻ thông tin dữ liệu điện tử để đạt được hiệu quả.		Phục vụ tốt hơn nhu cầu chính đáng của nhân dân, giảm thời gian chờ đợi của người dân, góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án 06. Trong 4 tháng triển khai, các TTHC đều đạt tỷ lệ 100% trực tuyến toàn trình.		Tiếp tục triển khai
3	<b>Mô hình 5:</b> Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đơn vị có liên quan đã xây dựng Kế hoạch triển khai, tuy nhiên việc triển khai thực tế phụ thuộc vào tiến độ triển khai các tiện ích về DVC trực tuyến trên VNeID do Cục C06 chủ trì thực hiện. Cụ thể:	Đơn vị có liên quan đã xây dựng Kế hoạch triển khai, tuy nhiên việc triển khai thực tế phụ thuộc vào tiến độ triển khai các tiện ích về DVC	Phục vụ tốt hơn nhu cầu chính đáng của nhân dân, giảm thời gian chờ đợi của người dân, góp phần		Tiếp tục triển khai



		<p>- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 22/7/2024 thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử (VNeID) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;</p> <p>- Công an tỉnh đã ban hành Công văn số 619/CAT-PC06 ngày 04/3/2024 về việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng ứng dụng VNeID; Công văn số 620/CAT-PC06 ngày 04/3/2024 về việc rà soát, kết nối, tích hợp, sử dụng các dịch vụ, tiện ích trên ứng dụng VNeID. Theo tiến độ chung của Bộ Công an, tỉnh Thanh Hoá sẽ tiếp tục triển khai các dịch vụ công trực tuyến khác trên VNeID theo lộ trình của Bộ Công an đảm bảo tiến độ và hiệu quả.</p>	trực tuyến trên VNeID do Cục C06 chủ trì thực hiện	thực hiện có hiệu quả Đề án 06		
<b>II</b>	<b>NHÓM TIỆN ÍCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI (12 MÔ HÌNH)</b>					
4	<b>Mô hình 6:</b> Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Việc triển khai đã hoàn thành. Mô hình đang trong giai đoạn duy trì. Kết quả đạt được từ ngày 01/01/2024: 671/685 cơ sở y tế khám chữa bệnh BHYT có phát sinh việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT; đã có 2.124.051 lượt tra cứu, trong đó lượt tra cứu thành công là 1.866.731 lượt, đạt tỷ lệ 87,88%. Số lượng CCCD được đồng bộ với thẻ BHYT còn hiệu lực để đi khám chữa bệnh bằng CCCD là 3.160.367 thẻ.</p>	Một số Trạm Y tế xã chưa bố trí được kinh phí mua đầu đọc mã QR	Thuận tiện cho người dân không cần mang theo Thẻ BHYT	Kinh phí mua đầu đọc thẻ do cơ sở khám chữa bệnh tự chi trả	Tiếp tục triển khai
5	<b>Mô hình 7:</b> Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai</p> <p>- UBND tỉnh đã có Công văn số 8647/UBND-KSTTHCNC ngày 18/6/2024 về việc triển khai miễn phí KIOSK y tế thông minh đối với các cơ sở y tế theo Đề án 06/CP.</p> <p>- Ngày 26/6/2024, Sở Y tế chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai miễn phí giải pháp KIOSK y tế thông minh đối với các cơ sở y tế theo Đề án 06/CP. Trong đó, xác định 03 đơn vị sẽ thực hiện việc triển khai thí điểm gồm Bệnh viện Mắt Thanh Hoá, BVĐK huyện Triệu Sơn, BVĐK huyện Thiệu Hoá.</p> <p>- HD Bank đã làm việc và trao đổi trực tiếp với 03 đơn vị nêu trên về kế hoạch thực hiện và một số vấn đề nghiệp vụ liên quan.</p>	<p>- Tỷ lệ người dân sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt tại các đơn vị còn thấp (Nguyên nhân do tỷ lệ người cao tuổi và tỷ lệ khám chữa bệnh BHYT cao).</p> <p>- Các vấn đề chuyên môn kỹ thuật mới chỉ trao đổi ở dạng lý thuyết sơ bộ, các vướng mắc cụ thể sẽ phát sinh sau khi triển khai lắp đặt và kết nối thực tế.</p>	Giảm việc tiếp đón bệnh nhân trực tiếp, định danh bệnh nhân tài khoản thanh toán trong quá trình khám chữa bệnh; tích hợp với phần mềm quản lý bệnh viện để liên thông theo dõi bệnh nhân, lịch sử bệnh...		Sau giai đoạn thử nghiệm sẽ tiếp tục đề xuất, nhân rộng trên nhiều điểm cơ sở y tế toàn tỉnh
6	<b>Mô hình 8:</b> Triển khai tại các điểm công chứng,	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai nhưng chưa có kết quả cụ thể. Do việc triển khai mới dừng lại ở công tác phổ biến tuyên truyền, khuyến khích, chưa có kết quả</p>	<b>Khó khăn, vướng mắc:</b> <b>Thứ nhất,</b> vẫn còn nhiều người yêu cầu công chứng, chứng thực đã có thẻ CCCD gắn chip tuy nhiên chưa đăng ký mức độ 2 (VNeID) và			Đơn vị Chủ trì ( <i>Sở Tư Pháp</i> ) đề xuất: Tạm thời chưa

	<p>chứng thực</p>	<p>triển khai, áp dụng cụ thể trong thực tiễn.          - Sở Tư Pháp ban hành Kế hoạch số 307/STP-HCTP ngày 19/02/2024 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 347/STP-BTTP ngày 22/02/2024 triển khai thực hiện mô hình số 08 (<i>Triển khai tại các cơ quan thực hiện công chứng, chứng thực; các tổ chức hành nghề công chứng</i>) đề nghị phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức hành nghề công chứng khuyến khích, đảm bảo điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú. Đồng thời, đề nghị các tổ chức hành nghề công chứng nghiên cứu đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD để triển khai, áp dụng. Kết quả: các văn phòng công chứng chưa thực hiện việc mua thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD.</p>	<p>không dùng điện thoại thông minh; một số người yêu cầu công chứng, chứng thực vẫn sử dụng CMND hoặc CCCD không gắn chip nên việc khai thác, sử dụng ứng dụng VNeID trong hoạt động hành nghề chưa thiết thực.  <b>Thứ hai</b>, Còn chưa đồng nhất các thông tin trong CCCD gắn chip hoặc VNeID do cơ quan Công an cung cấp với các loại giấy tờ về hộ tịch như: Giấy khai sinh, Khai tử; Đăng ký kết hôn. Chưa đủ cơ sở pháp lý chứng minh, chỉ ghi mối quan hệ vợ chồng, nhưng không rõ ngày tháng năm đăng ký kết hôn hoặc hôn nhân thực tế từ ngày tháng năm nào? (hiện tại là vợ chồng nhưng trước đó đã sống chung với người khác như vợ chồng, sau đó mới kết hôn, cập nhật chuyên nơi thường trú (tạm trú) chưa đầy đủ, kịp thời).  <b>Thứ ba</b>, thực tiễn trong quá trình khai thác các thông tin để hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư rất nhiều trường hợp công dân do sơ sót trong quá trình kê khai dẫn đến các thông tin được cập nhật không chính xác, qua kiểm tra đối chiếu với các giấy tờ hộ tịch có nhiều sự sai lệch. Trong trường hợp này thông tin được khai thác thông qua phương thức nêu trên có đảm bảo tính xác thực? Việc công chứng viên sử dụng các thông tin này có phù hợp quy định pháp luật về công chứng, hôn nhân, hộ tịch và các quy định pháp luật khác có liên quan cũng như có được miễn trừ trách nhiệm của công chứng viên trong quá trình xác minh, làm rõ thông tin để đáp ứng hoạt động công chứng?  <b>Thứ tư</b>, Hiện nay hầu hết công chứng viên và nhân viên nghiệp vụ dùng điện thoại thông minh, có phần mềm quét mã C06 ID Verification nên khi công dân đến yêu cầu công chứng, chứng thực nếu đã cài đặt mức độ 2 (VNeID) thì công chứng viên có thể khai thác được thông tin bằng phương thức này.  <b>Thứ năm</b>, Về trang bị mua thiết bị chuyên dụng đọc QR, đọc chip trên CCCD, nhiều tổ chức hành nghề công chứng còn băn khoăn và đề nghị có hướng dẫn/gợi ý: Thiết bị chuyên dụng là loại thiết bị nào, do cơ quan nào có trách nhiệm bảo chứng chất lượng, công năng.  <b>Thứ sáu</b>, Chưa có quy định về sử dụng khai thác dữ liệu qua thiết bị chuyên dụng đọc quét QR, đọc chip trong hoạt động hành nghề. Theo quy định Điều 40, Điều 41 Luật Công chứng năm 2014, người yêu cầu công chứng phải cung cấp bản sao “giấy tờ tùy thân”. Quá trình thực hiện việc công chứng, công chứng viên có trách nhiệm yêu cầu người yêu cầu công chứng xuất trình bản chính giấy tờ để đối chiếu trước khi thực hiện việc ghi lời chứng, ký vào từng trang của hợp đồng, giao dịch. Trường hợp không thực hiện đúng quy định thì bị xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 15, Nghị định 82/2020/NĐ-CP</p>	<p>nhân rộng triển khai trên địa bàn.</p>
--	-------------------	---	--	---

			ngày 15/07/2020 của Chính phủ.			
7	<b>Mô hình 9:</b> Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Cơ bản đã triển khai đúng tiến độ. Tuy nhiên, kết quả thực hiện chưa rõ nét do phần mềm có chủ trương thu phí sử dụng; chưa có cơ chế bắt buộc các cơ sở lưu trú phải sử dụng; việc triển khai chủ yếu là phổ biến, tuyên truyền. Tính từ 01/01/2024 đến ngày 17/7/2024 trên địa bàn toàn tỉnh có 1.843 cơ sở đã được phê duyệt, 160 cơ sở chờ phê duyệt đăng ký mới, tổng số cơ sở đã TBLL qua ASM là 464; Đã tạo thông báo 84.716 lượt ( <i>phát sinh 10.963 lượt thông báo lưu trú từ 10/7/2024 đến 17/7/2024</i> )		Phần mềm thông báo lưu trú ASM tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú có thể quản lý khách lưu trú và thông báo lưu trú tự động. Phần mềm được đa số cơ sở kinh doanh sử dụng và phản hồi tích cực	Phần mềm sử dụng miễn phí. Máy quét QR có giá cả phù hợp (3.729.000đ)	Tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn toàn tỉnh. Tích cực tuyên truyền về các tiện ích của phần mềm để cơ sở kinh doanh sử dụng
8	<b>Mô hình 10:</b> Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà cho thuê; Nhà ở trong khu công nghiệp, khu chế xuất	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đã hoàn thành và đang duy trì thực hiện Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp đã chủ động triển khai, phổ biến, tuyên truyền Mô hình Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại nhà trọ, nhà cho thuê, nhà ở, nhà ở công nhân tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp. KKT Nghi Sơn có 82 cơ sở kinh doanh tạo tài khoản, đã có 146 lượt khai báo lưu trú (tính từ 01/7/2024-17/7/2024)				Tiếp tục duy trì, từng bước nâng cao hiệu quả triển khai mô hình trên địa bàn.
9	<b>Mô hình 11:</b> Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đã hoàn thành và đang duy trì thực hiện. - Hiện nay, các cơ quan công an đã tổ chức triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh (ASM) đến các cơ sở y tế. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 17/7/2024, toàn tỉnh có 157 cơ sở khám chữa bệnh được tạo tài khoản (số liệu chênh lệch so với kỳ trước do đã lọc các dữ liệu trùng), 21 cơ sở đã thực hiện khai báo lưu trú, phát sinh 17.439 lượt thông báo lưu trú. - Ngày 04/7/2024, Sở Y tế đã có Công văn số 3595/SYT-VP về việc đôn đốc thực hiện việc khai báo lưu trú tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh				Tiếp tục duy trì, từng bước nâng cao hiệu quả triển khai mô hình trên địa bàn.
10	<b>Mô hình 13:</b> Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Việc triển khai phải tạm dừng do chưa bố trí được kinh phí thực hiện. *BQL DTLS Lam Kinh (đơn vị thuộc Sở) có VB số 111/TTr-DTSLK ngày 03/6/2024 gửi Sở Văn hóa,		Hỗ trợ đảm bảo an ninh, an toàn cho khu di tích; hỗ trợ phục vụ công tác	Hiện tại chưa bố trí được kinh phí	Sẽ tiếp tục tham mưu triển khai mô hình khi bố trí được nguồn kinh

	lịch	<p>Thể thao và Du lịch về việc đề nghị trình UBND tỉnh xin chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại các khu điểm du lịch, thí điểm thực hiện tại Khu di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh.</p> <p>* Sở VH TTDL đã ban hành Tờ trình số 2659/TTr-SVHTTDL ngày 06/6/2024 trình UBND tỉnh về việc đề nghị giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo quy định.</p> <p>* Ngày 17/6/2023, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 8498/UBND-THKH về chủ trương đầu tư dự án Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu di tích lịch sử Lam Kinh, trong đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị có liên quan giải quyết đề nghị của Sở VH TTDL tại Tờ trình nêu trên.</p> <p>* Ngày 07/7/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 4516/SKHĐT-KTCNDV về việc thời điểm hiện tại chưa bố trí được kinh phí để triển khai mô hình tại khu di tích lịch sử Lam Kinh.</p>		<p>thống kê, báo cáo khi cần thiết. Tuy nhiên, theo đánh giá ban đầu, hệ thống chưa phát huy hết được vai trò của ứng dụng VNeID.</p>		phí
11	<b>Mô hình 14:</b> Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo kế hoạch. Đơn vị chủ trì (Ban QL KKTNS và các KCN) đang khẩn trương đấu nối với các đơn vị liên quan, đơn vị tư vấn tiến hành khảo sát các vị trí lắp đặt quan sát tại các Khu công nghiệp; Lập khái toán kinh phí triển khai thực hiện hoàn thành quý II/2024. Sau khi có khái toán kinh phí phối hợp với các đơn vị liên quan Sở TTTT, Sở Tài chính, Sở KHĐT... lập tờ trình báo cáo chủ trương đầu tư dự án: Triển khai camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định trong quý III/2024.</p>	<p>Trên địa bàn tỉnh có nhiều Khu công nghiệp nên việc khảo sát các vị trí điểm lắp đặt Camera, lập khái toán mất nhiều thời gian; dự kiến kinh phí đầu tư dự án triển khai rất lớn.</p>	<p>Triển khai Camera AI tại các khu công nghiệp phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT</p>	<p>Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện</p>	

12	<b>Mô hình 15:</b> Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Nhà Ga	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo kế hoạch. Theo trình tự các bước, Sở GTVT đã có Công văn số 1553/SGTVT-QLVT ngày 19/3/2024 gửi Tổng công ty đường sắt Việt Nam đề phối hợp triển khai thực hiện khi có chủ trương chung của ngành đường sắt. Đến ngày 15/5/2024, Sở GTVT nhận được Công văn số 215/CNHT-KHKD&TCKT ngày 29/3/2024 của Chi nhánh khai thác đường sắt Hà Thanh về việc triển khai lắp đặt Camera AI kiểm soát ra vào tại các nhà ga đường sắt trên địa bàn các tỉnh, trong đó giao nhiệm vụ Trưởng các ga đường sắt trực thuộc chi nhánh kết hợp cùng các cơ quan liên quan tại các tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình và Thanh Hóa triển khai lắp đặt Camera AI kiểm soát ra vào tại các nhà ga theo yêu cầu của đề án, tuy nhiên các ga đường sắt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chưa triển khai thực hiện	Do ngành đường sắt chưa có chủ trương chung trên toàn quốc nên việc triển khai tại tỉnh Thanh Hóa chưa được thực hiện			Theo chủ trương của ngành đường sắt
13	<b>Mô hình 17:</b> Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo kế hoạch. Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe”; Sở GTVT có Công văn số 1204/SGTVT-QLPT&NL ngày 04/3/2024 gửi các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh về việc triển khai mô hình 17. Đến ngày 17/7/2024: Tại Trường Cao đẳng nghề Vices đã triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe tại 01 kỳ tốt nghiệp ô tô với 191 thí sinh; 15 kỳ sát hạch ô tô với 4483 thí sinh; 02 kỳ sát hạch mô tô với 496 thí sinh. Tại các cơ sở đào tạo, Trung tâm sát hạch lái xe khác trên địa bàn tỉnh: Đang triển khai thực hiện mô hình 17 theo tiến độ thời gian đã đăng ký.	Hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa mới có 01 cơ sở sát hạch GPLX thực hiện, các cơ sở khác do khó khăn về nguồn kinh phí; lựa chọn công nghệ nên chưa triển khai thực hiện; Trường Trung cấp nghề GTVT có công văn số 627/CV-TCN ngày 01/7/2024 về việc chưa triển khai thực hiện mô hình 17	Xác thực thí sinh, đảm bảo tính nghiêm túc trong việc sát hạch, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo	Kinh phí do các cơ sở đào tạo, sát hạch GPLX tự đầu tư	Tiếp tục triển khai nhân rộng

14	<p><b>Mô hình 18:</b> Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ: Đang triển khai theo kế hoạch.</b></p> <p><b>1. Về kết quả triển khai hệ thống Camera AI để phát hiện các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông</b> Đã triển khai 47 Camera AI phát hiện các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông lắp đặt trên địa bàn TP Thanh Hoá. Giai đoạn 2 của dự án (giai đoạn 2024-2025), Thanh Hoá tiếp tục đầu tư mở rộng hệ thống camera giám sát, trong đó có 44 Camera AI phát hiện các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn TP Thanh Hoá. Dự kiến trong giai đoạn 2025-2027, tiếp tục đầu tư mở rộng hệ thống giám sát an ninh và xử lý vi phạm trên Quốc lộ 1, đường Hồ Chí Minh và một số tuyến đường trọng điểm trên địa bàn tỉnh.</p> <p><b>2. Về kết quả cập nhật, làm sạch dữ liệu phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá:</b></p> <p>- Đến ngày 31/3/2023, toàn tỉnh đã hoàn thành cập nhật, bổ sung, làm sạch dữ liệu phương tiện giao thông đối với 2.444.593 hồ sơ (trong đó dữ liệu ô tô là 131.802 hồ sơ; dữ liệu mô tô là 2.312.791 hồ sơ). Tuy nhiên, qua rà soát Cục C08 yêu cầu tiếp tục cập nhật, bổ sung đối với hồ sơ chưa có mã định danh. Cụ thể:</p> <p>- Đối với xe ô tô: 21.918 hồ sơ, trong đó 4.704 hồ sơ đã hết hạn, đã làm thủ tục sang tên di chuyển ngoại tỉnh hoặc trùng hệ biển số trên hệ thống; còn lại 17.214 hồ sơ phải thực hiện hiệu chỉnh. Tính đến ngày 30/5/2024, các đơn vị thuộc Công an tỉnh Thanh Hoá đã cập nhật, bổ sung 15.736/17.214 hồ sơ (đạt 91,4%).</p> <p>- Đối với xe mô tô: 699.274 hồ sơ. Trong đó, 94.723 hồ sơ không rõ địa chỉ, trùng biển số, xe tỉnh khác, không xác định được chủ xe ...; còn lại 604.551 hồ sơ cần phân loại và bổ sung mã định danh. Tính đến 30/5/2024, các đơn vị thuộc Công an Thanh Hoá đã cập nhật, bổ sung 510.694/604.551 hồ sơ (đạt 84,5%). Việc cập nhật bổ sung thông tin đến nay đã kết thúc. Đối với những hồ sơ không thể tiến hành cập nhật còn lại, Công an tỉnh đề xuất báo cáo lãnh đạo Bộ Công an cho bổ sung khi nào công dân thực hiện sang tên hoặc cấp mất đăng ký xe.</p>		<p>- Phục vụ công tác “Xử phạt nguội” các hành vi vi phạm giao thông. - Phục vụ công tác phòng ngừa, điều tra, khám phá tội phạm, giúp cho lực lượng Công an nhanh chóng thu thập nội dung, thời gian, diễn biến các vụ việc, nhận diện, truy vết đối tượng, phương tiện để làm căn cứ tiến hành các biện pháp xác minh, điều tra xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; nhất là đối với các hành vi cướp, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng, tai nạn giao thông, tội phạm về ma túy, ô nhiễm môi trường.</p>	<p>- Giai đoạn 2024-2025: 30 tỷ đồng (ngân sách Tỉnh). - Giai đoạn 2025-2030: 300 tỷ đồng. (ngân sách Tỉnh 150 tỷ; đề nghị Bộ Công an hỗ trợ đầu tư 150 tỷ đồng).</p>	<p>- Đầu tư nhân rộng trên toàn tỉnh. - Đề nghị Bộ Công an hỗ trợ Công an Thanh Hoá kinh phí đầu tư hệ thống camera AI trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030 khoảng 150 tỷ đồng. - Đề nghị Cục C06 hướng dẫn về kỹ thuật kết nối, tích hợp hệ thống CSDLQG về Dân cư, xác thực định danh điện tử VNeID và cơ sở dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện với hệ thống camera giám sát.</p>
----	---	--	--	--	---	--

15	<p><b>Mô hình 20:</b> Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đã hoàn thành triển khai và đang thực hiện duy trì thường xuyên.</p> <p>* Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thanh Hoá:</p> <p>- Đã ban hành Kế hoạch số 1592/KH-THH ngày 18/12/2023 triển khai các mô hình của Đề án 06 của ngành Ngân hàng Thanh Hoá, Công văn số 138/THH-TH,NS&amp;KSNB ngày 23/01/2024 về việc triển khai giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay phục vụ cho vay an sinh xã hội triển khai đến các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p> <p>Hiện nay chưa phát sinh khách hàng vay theo các sản phẩm tại Công văn số 184/CV-TCTTKĐA ngày 08/01/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ. Tuy nhiên, bản thân các NH cũng có các sản phẩm cho vay không tài sản bảo đảm theo quy định nội bộ của từng NH. Việc triển khai cho vay tín chấp thông qua việc xác thực thông tin từ CSDLQGVCĐC, ứng dụng VNeID thực hiện theo tiến độ chỉ đạo của Hội sở chính.</p> <p>* Sở LĐTBXH đã hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp với công an các cấp rà soát, “làm sạch dữ liệu” người nghèo, người cận nghèo; người có công thống nhất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Kết quả đã rà soát, làm sạch dữ liệu: Số hộ nghèo: 35.320 hộ, tỷ lệ: 3,52%; số khẩu nghèo: 133.781 khẩu; Số hộ cận nghèo: 55.797 hộ, tỷ lệ: 5,57%; số khẩu cận nghèo 229.115 khẩu; số người có công: 63.158/64.552 người đạt tỉ lệ 97,84%, số còn lại 1.394 người đang thực hiện rà soát.</p>		<p>Triển khai các sản phẩm cho vay không tài sản bảo đảm để người dân được tiếp cận với nguồn vốn chính thống, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, hạn chế tình trạng tín dụng đen; nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay để xét duyệt cho vay</p>	<p>Các Tổ chức tín dụng tự bố trí kinh phí thực hiện mô hình</p>	<p>Tiếp tục triển khai</p>
<b>III</b>	<b>NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ (11 MÔ HÌNH)</b>					
16	<p><b>Mô hình 24:</b> Đảm bảo điều kiện công dân số</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang thực hiện theo kế hoạch</p> <p>* <b>Công an tỉnh:</b></p> <p>Ngày 26/4/2024, Công an tỉnh Thanh Hoá đã ban hành Quyết định số 1803/QĐ-CAT-PC06 về Ban hành Quy định tiêu chí 04 nội dung công tác “Đột phá” của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH năm 2024. Trong đó có nội dung “Đột phá” trong thực hiện các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh do Công an chủ trì. Cụ thể, tại Mô hình 24, phần đầu năm 2024 sẽ cấp CCCD và</p>		<p>Giúp người dân có công cụ để góp phần tạo sự thuận lợi trong việc thực hiện các dịch vụ trên môi trường số và các giao dịch không dùng tiền mặt</p>		<p>Tiếp tục triển khai</p>

		<p>kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn; hoàn thành 100% các chỉ tiêu, yêu cầu về các hạng mục công tác triển khai thi hành Luật căn cước và cấp thẻ Căn cước theo mẫu mới do Bộ Công an giao trước tiến độ quy định.</p> <p>- Tính đến ngày 17/07/2024, toàn tỉnh thu nhận được 3.563.297 hồ sơ CCCD; nhận và trả 3.346.320 thẻ CCCD cho công dân; thu nhận đc được: 2.556.796 hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử (mức 1 là: 1.080.932 hồ sơ, mức 2 là: 1.485.265 hồ sơ).</p> <p><b>* Sở TT&amp;TT đã tham mưu:</b></p> <p>- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tạm thời các nội dung, tiêu chí thực hiện chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tham mưu Mô hình “3 KHÔNG” triển khai áp dụng, thực hiện trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Kết quả: Đã cấp phát trên 307.250 chữ ký số, chữ ký điện tử cho người dân. Đánh giá tiến độ: Đang triển khai theo kế hoạch</p> <p><b>* Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thanh Hoá:</b> chi đạo Chi nhánh các TCTD trên địa bàn thực hiện cấp tài khoản thanh toán cho 100% người dân đủ điều kiện trên địa bàn; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong việc vận động người dân mở tài khoản thanh toán, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn. Đến nay, tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán tại các ngân hàng và tổ chức được phép khác trên địa bàn tỉnh đạt 132%.</p>				
17	<p><b>Mô hình 25:</b> Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Hoàn thành mô hình và duy trì thực hiện.</p> <p>Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh Thanh Hóa đã kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử, tích hợp tính năng đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử (SSO) theo hướng dẫn tại Công văn số 2116/TCTTKĐA06-QLHC; đồng thời đã bổ sung thêm</p>				Duy trì thực hiện



		tính năng cho phép công dân gửi yêu cầu xác thực thông tin CCCD và CMND 9 số đối với tài khoản đã đăng ký tài khoản định danh Công dịch vụ công Quốc gia trên Hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh, làm cơ sở thực hiện gỡ bỏ tài khoản được đăng ký bằng Công Dịch vụ công trước ngày 01/7/2024 theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP của Chính phủ để mỗi công dân có duy nhất một tài khoản định danh điện tử VNeID sử dụng khi giải quyết TTHC.				
18	<b>Mô hình 26:</b> Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Hoàn thành mô hình và duy trì thực hiện. Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) đang hoạt động ổn định, thông suốt.				Duy trì thực hiện
19	<b>Mô hình 27:</b> Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo kế hoạch Đơn vị Chủ trì (Sở TT&TT): - Sở đã có Công văn số 1070/STTTT-TTBCXB ngày 10/5/2024 gửi Cục C06 đề nghị hỗ trợ cung cấp tài liệu thông tin phục vụ tuyên truyền Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa - Sở đã có Công văn số 1069/STTTT-TTBCXB ngày 10/5/2024 gửi các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các báo, đài về việc đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.	Chưa có nguồn tài liệu, nội dung để thực hiện tuyên truyền			Tiếp tục triển khai Đề nghị Tổ CTTKĐA06 Trung ương sớm cung cấp tài liệu theo đề nghị tại Công văn số 1070/STTTT-TTBCXB ngày 10/5/2024 gửi Cục C06
20	<b>Mô hình 28:</b> Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang thực hiện theo kế hoạch. <b>* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:</b> - Đang phối hợp cùng Công ty TNHH Công nghệ quảng cáo thể giới triển khai việc xã hội hóa lắp đặt bảng pano tuyên truyền sử dụng và tải app VNeID tại tỉnh Thanh Hóa theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 13849/UBND-VX ngày 19/9/2023 về việc giao tham mưu giải quyết đề nghị của Công ty TNHH Công nghệ quảng cáo thể giới tại Công văn số 89/CV/2023 ngày 08/9/2023 (Các VB đã triển khai: số 4836/SVHTTDL-QLVH ngày 26/9/2023, số 5288/SVHTTDL-QLVH ngày 19/10/2023, số 42/D24SVHTTDL-QLVH ngày 09/4/2024). <b>* Sở Thông tin và Truyền thông:</b> - Có Công văn số 1070/STTTT-TTBCXB ngày	Chưa có nguồn tài liệu, nội dung để thực hiện tuyên truyền (theo Công văn đề nghị của Sở TT&TT tại Công văn số 1070/STTTT-TTBCXB gửi Cục C06 - BCA)		Đang phối hợp cùng Công ty TNHH Công nghệ quảng cáo thể giới triển khai lắp đặt bảng pano tuyên truyền sử dụng và tải app VNeID tại tỉnh Thanh Hóa được thực hiện dưới hình thức xã hội	Tiếp tục triển khai

		<p>10/5/2024 gửi Cục C06 đề nghị hỗ trợ cung cấp tài liệu thông tin phục vụ tuyên truyền Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa</p> <p>- Có Công văn số 1069/STTTT-TTBCXB ngày 10/5/2024 gửi các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các báo, đài về việc đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị đã có các văn bản triển khai theo hướng dẫn của Sở.</p> <p><b>Kết quả:</b> Các cơ quan báo chí, Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã đã tiếp tục tuyên truyền việc triển khai đề án 06 trên địa bàn tỉnh trên các ấn phẩm báo chí, phát thanh truyền hình (chuyên mục chuyên đổi số); Sở thường xuyên cập nhật các nội dung liên quan đến Đề án 06 gửi Phòng VH TT cấp huyện và Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch các huyện, thị xã, thành phố thông qua nhóm Zalo để phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền</p>			hóa	
21	<p><b>Mô hình 29:</b> Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2023. Sẽ tiếp tục triển khai thực hiện khi có kế hoạch triển khai của Bộ Công an.</p> <p>- Tỉnh Thanh Hóa (Sở Nội vụ) đã phối hợp với Cục C06- BCA, Trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Bách Khoa Hà Nội tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức về chuyên đổi số, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác chuyên môn theo hình thức trực tuyến. Trong đó, đã triển khai tổ chức được 02 lớp với 3.306 học viên tham gia và hoàn thành khóa học (Lớp 1: dành cho cán bộ, công chức, viên chức UBND các huyện, thị xã, thành phố; Lớp 2: dành cho cán bộ, công chức, viên chức, các sở, ban, ngành cấp tỉnh)</p> <p>Ngoài ra, thực hiện chủ trương của Bộ Công an, Công an tỉnh đã lập danh sách 2.032 thông tin tài khoản để thực hiện việc đào tạo, tập huấn về Luật Căn cước thông qua hình thức MOOC; đồng thời thực hiện tập huấn nâng cao cho cán bộ thực hiện chuyên đổi số tại các đơn vị</p>		Tiết kiệm kinh phí đào tạo và tạo sự thuận lợi cho học viên trong quá trình tham gia khoá học		Tiếp tục triển khai
22	<p><b>Mô hình 30:</b> Triển khai tổ giác</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đã hoàn thành và đang duy trì thường xuyên. Kết quả triển khai đang có những tiến</p>	1. Tỷ lệ người dân tại các địa phương miền núi, vùng sâu,	Tiết kiệm thời gian, công sức của công		Tiếp tục triển khai

	tội phạm qua ứng dụng VNeID	triển tốt trong các tháng gần đây. Công an tỉnh đã chủ động tham mưu cho Giám đốc ban hành các văn bản đề hướng dẫn, chỉ đạo Công an cơ sở triển khai, thực hiện. Tính từ 25/7/2022 đến ngày 18/7/2024, toàn tỉnh tiếp nhận 631 tin báo từ ứng dụng VNeID (đã tiếp nhận 480 tin; từ chối tiếp nhận 142 tin, chờ tiếp nhận 9 tin) đạt tỷ lệ 9,58%. Tỷ lệ tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID những tháng đầu năm 2024 đều đạt tỷ lệ cao (cụ thể: tháng 1/2024 đạt 15,67%, tháng 2 đạt 14,53%, Tháng 3 đạt 28,04%, Tháng 4 đạt 35,35%, Tháng 5 đạt 42,35%, Tháng 6 đạt 41,52%)	vùng xa sử dụng điện thoại thông minh và cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID còn thấp. 2. Người dân vẫn còn thói quen gửi tin báo, tố giác tội phạm bằng các hình thức truyền thống: trình báo trực tiếp tại trụ sở Công an, đến số điện thoại trực ban Công an các cấp	dân. Nâng cao hiệu quả công tác xử lý tin báo tố giác tội phạm từ ứng dụng VNeID của Công an các cấp		
23	<b>Mô hình 31:</b> Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo kế hoạch *Sở Tư Pháp đã triển khai các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú: Tuyên truyền thông qua lồng ghép tại Hội nghị (06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tổ chức 03 hội nghị tại các xã Minh Sơn thuộc huyện Ngọc Lặc; xã Xuân Phú thuộc huyện Thọ Xuân, xã Cẩm Ngọc thuộc huyện Cẩm Thủy, mỗi hội nghị 250 người); Phối hợp với Hội Nông dân triển khai 04 lớp tập huấn cho 600 người là hội viên hội nông dân tại các huyện: Quảng Xương, Hà Trung, Yên Định, Như Thanh. Phối hợp với Ban Dân tộc triển khai 03 lớp tập huấn cho 700 đại biểu là người có uy tín trong cộng đồng, đồng bào dân tộc thuộc các xã biên giới tại huyện Quan Sơn, Mường Lát, trong đó có nội dung hướng dẫn công dân sử dụng hotline 1900 0368 để hỗ trợ giải quyết vướng mắc cho công dân bên cạnh các kênh mạng xã hội từ Trung ương xuống địa phương hoặc sử dụng tính năng “Hotline hỗ trợ” – 19000368 trên ứng dụng VneID nhằm hỗ trợ cho công dân những vấn đề liên quan đến căn cước công dân, định danh điện tử. Tuyên truyền qua hình thức Xây dựng tin bài trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh (Một số tin bài nổi bật có chủ đề: Mô hình “Tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center”; Tăng cường tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID và Hotline hỗ trợ 19000368 trên ứng dụng VNeID”. Tuyên truyền trên các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo.	Việc triển khai ứng dụng CMS (loa phường) đang phát sinh những vấn đề liên quan đến việc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện. Công an tỉnh đã có Công văn số 2199/CAT-PC06 ngày 28/6/2024 gửi Cục C06 về việc hướng dẫn giải quyết vướng mắc trong thực hiện triển khai phần mềm CMS (Loa phường) trên VNeID	Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 cơ sở là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06. Đặc biệt kịp thời tháo gỡ, giải quyết những khó khăn vướng mắc của người dân.	Chưa được bố trí kinh phí riêng	Tiếp tục triển khai

		* Công an tỉnh Thanh Hoá: Đang tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh trong việc triển khai tính năng Loa phường trên ứng dụng VNeID nhằm thực hiện công tác tuyên truyền Đề án 06, Pháp luật và quảng bá tại địa phương.				
24	<b>Mô hình 32:</b> Triển khai hệ thống quản lý trường học: Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID (SSO); Quản lý điểm, lịch học...	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Hiện nay, Bộ GD-ĐT chưa triển khai nên địa phương chưa thể triển khai thực hiện. - Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thường xuyên thực hiện công tác quản lý trường học trên 2 nền tảng số: + Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo của Bộ GDĐT xây dựng, triển khai. + Phần mềm quản lý nhà trường của các nhà cung cấp dịch vụ CNTT do nhà trường lựa chọn. Hai nền tảng này đã cho phép kết nối, xác thực thông tin giáo viên và học sinh với CSDLQG về DC	Đề nghị các nhà cung cấp dịch vụ phần mềm Quản lý nhà trường phối hợp với Bộ Công an để cho phép giáo viên sử dụng tên đăng nhập là số CCCD (VNeID)	CSDL ngành GDĐT của Bộ GDĐT xây dựng thực sự hiệu quả cho các cơ sở giáo dục trong thống kê các chỉ tiêu giáo dục và đào tạo ban hành theo Thông tư 24/2028/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ GDĐT. Phần mềm quản lý nhà trường giúp các cơ sở giáo dục đưa tất cả các thông tin lên môi trường số thuận lợi trong quản lý, điều hành cho cán bộ quản lý, giáo viên các nhà trường	Căn cứ điều kiện thực tế, mỗi cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đã chủ động lựa chọn Phần mềm quản lý nhà trường theo phương thức thuê dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ CNTT	Tiếp tục triển khai thực hiện. CSDL ngành GDĐT đã triển khai trên toàn quốc, 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đều được cung cấp tài khoản đăng nhập và quản lý 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đã sử dụng phần mềm quản lý nhà trường theo phương thức thuê dịch vụ
25	<b>Mô hình 33:</b> Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Mô hình đang bắt đầu triển khai tại địa phương Hiện nay, Bộ Công an đã triển khai thử nghiệm tại Hà Nội và Thừa Thiên Huế và bắt đầu triển khai tại các địa phương còn lại. Tại Thanh Hoá, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 22/7/2024 thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử (VNeID) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.				Sẽ triển khai khi có chủ trương của Bộ Công an, Bộ Tư pháp

26	<b>Mô hình 34:</b> Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID.	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Hiện nay, Bộ Y tế đang tiến hành triển khai thí điểm sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn Thành phố Hà Nội để từ đó nhân rộng trên cả nước. Sở Y tế sẽ tiến hành triển khai mô hình này trên địa bàn tỉnh sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế				Sẽ triển khai thi có chủ trương của Bộ Công an, Bộ LĐ,TB&XH, Bộ Y tế
IV	<b>NHÓM SỐ HÓA, TẠO LẬP DỮ LIỆU DÙNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ PHỤC VỤ CẢI CÁCH TTHC (02 MÔ HÌNH)</b>					
27	<b>Mô hình 35:</b> Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo Kế hoạch - Trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có 03/27 huyện đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính (gồm các huyện: Triệu Sơn, huyện Yên Định, Hà Trung). Sở Tài nguyên và Môi trường đang khẩn trương triển khai thực hiện rà soát, hoàn thành “Đề án Xây dựng hệ thống bản đồ địa chính, lập hồ sơ và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023-2028”. Tiến độ như sau: - Đến nay, đã có 06 huyện đã tổng hợp khối lượng, dự toán kinh phí gửi Sở thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch; Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu về việc phê duyệt Kế hoạch đo đạc thành lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn các huyện: Bá Thước, Thành phố Thanh Hóa và Thị xã Nghi Sơn năm 2024 báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa xem xét. - Đến thời điểm hiện tại, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Công văn số 5056/STNMT-ĐĐBĐ ngày 10/06/2024 về kế hoạch đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh năm 2024. Trong đó, trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về bố trí nguồn kinh phí ngân sách cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa và kế hoạch thực hiện trong năm 2024. - UBND tỉnh ban hành Công văn số 8615/UBND-NN ngày 18/06/2024 về việc rà soát, tham mưu, cân đối, bố	- UBND các huyện, thị xã, thành phố chưa quan tâm, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án được duyệt. Một số huyện, thành phố đã báo cáo, đề xuất kế hoạch thực hiện nhưng chưa có nghị quyết bố trí kinh phí của HĐND cấp huyện. - Việc triển khai nội dung, các bước công việc để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án từ nguồn kinh phí tỉnh còn khó khăn, vướng mắc trong việc phê duyệt, bố trí kinh phí. UBND tỉnh đã có Công văn số 8615/UBND-NN ngày 18/6/2024 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính rà soát, xác định nguồn kinh phí, khả năng cân đối, bố trí kinh phí và hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố trình tự, các bước công việc để báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện Đề án.			Tiếp tục triển khai thực hiện.

		<p>trí thực hiện các nhiệm vụ Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong năm 2024 trên địa bàn các huyện miền núi</p> <p>- Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 6327/STNMT-ĐDBĐVT ngày 15/07/2024 gửi UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 6331/STNMT-DLTT ngày 15/07/2024 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan về xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.</p>				
28	<p><b>Mô hình 36:</b> Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, như: Hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội... Phục vụ cải cách TTHC.</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Nhập thông tin các hội đã hoàn thành và đang duy trì đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”. Nhập thông tin người lao động đang tiến hành theo Kế hoạch.</p> <p>Về số hóa hồ sơ: Đến nay, tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành việc số hóa hồ sơ hộ tịch trên nền CSDLQG về DC, đạt 100%; Đã nhập 415.705 trường hợp hội viên Hội Người cao tuổi; 344.157 trường hợp hội viên Hội Nông dân; 121.702 trường hợp hội viên Hội Cựu chiến binh; 32.656 trường hợp hội viên Hội Chữ thập đỏ và 1.201.515 trường hợp thông tin người lao động.</p>		<p>Tiết kiệm trong xây dựng các dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo dữ liệu được đồng nhất với dân cư thuận lợi cho quá trình kết nối, chia sẻ về sau.</p>		<p>Tiếp tục triển khai thực hiện</p>
29	<p><b>Mô hình 37:</b> Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID</p>	<p>Đánh giá tiến độ: Địa phương vẫn đang tiến hành rà soát đối tượng ASXH, Bộ chưa triển khai trên VNeID.</p> <p>- Tổng số đối tượng hưởng chế độ chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh là: 254.404 người (trong đó: 189.047 người hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 65.357 người hưởng chính sách người có công).</p> <p>+ Số đối tượng đã có tài khoản/đăng ký chi trả qua tài khoản: 27.608 người (tăng 4.916 người so với tháng liền kề. Trong đó: 19.952 đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 7.656 đối tượng hưởng chính sách người có công).</p> <p>+ Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội: 16.242 người (tăng 3.408 người so với tháng liền kề. Trong đó: 11.598 đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 4.644 đối tượng hưởng chính sách người có công).</p> <p>- Chi nhánh các TCTD trên địa bàn đã và đang tiếp tục chủ động phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và</p>	<p>Đối tượng NCC, BTXH là những đối tượng rất đặc thù, nhiều đối tượng già, yếu hoặc bệnh tật, trình độ sử dụng công nghệ thanh toán không dùng tiền mặt còn hạn chế hoặc không biết dùng... khó thực hiện chi trả không dùng tiền mặt.</p>	<p>Người dân đủ điều kiện đều được cấp tài khoản thanh toán, giúp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn.</p>		<p>- Tiếp tục triển khai.</p> <p>- Phụ thuộc vào việc cập nhật thông tin của các đối tượng an sinh xã hội được xác thực, "làm sạch" trên VNeID.</p>

		Xã hội, phòng Lao động, Thương binh và Xã hội các huyện tiến hành cấp tài khoản cho đối tượng an sinh xã hội để thực hiện chi trả các khoản trợ cấp qua tài khoản (không dùng tiền mặt) cho 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (là đối tượng người có công và đối tượng bảo trợ xã hội) có nhu cầu nhận chính sách an sinh xã hội qua tài khoản từ ngân sách nhà nước; phối hợp với UBND cấp xã hướng dẫn thủ tục và mở tài khoản thanh toán cho đối tượng/người được ủy quyền/người giám hộ của đối tượng hưởng chế độ, chính sách an sinh xã hội.			
<b>V</b>	<b>NHÓM PHỤC VỤ</b>	<b>CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA LÃNH ĐẠO CÁC CẤP</b>	<b>(07 MÔ HÌNH)</b>		
30	<b>Mô hình 38:</b> Phân tích tình hình dân cư	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo kế hoạch</p> <p>- Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch số 356/KH-STTTT ngày 22/02/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024.</p> <p>- Sở Thông tin và Truyền thông đã có Văn bản số 1180/STTTT-CNTT&amp;TT ngày 21/5/2024 về việc đề nghị Cục C06 hướng dẫn, cung cấp tài liệu Mô hình 38 “phân tích tình hình dân cư”. Đồng thời, Sở TTTT có Văn bản số 1192/STTTT-CNTT&amp;TT ngày 22/5/2024 V/v báo cáo tình hình triển khai Mô hình 38 “phân tích tình hình dân cư”. Trong đó, báo cáo: Hệ thống IOC Thanh Hóa đang trong thời gian hoàn thiện các thủ tục để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT; Hiện tại, hệ thống IOC chưa được đánh giá về tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đánh giá mức độ an toàn thông tin nên việc tích hợp dữ liệu từ hệ thống do Cục C06 – Bộ Công an quản lý với IOC Thanh Hóa tạm thời chưa thể triển khai. Trong thời gian tới, khi IOC Thanh Hóa được phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT và được vận hành chính thức, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ phối hợp với C06 – Bộ Công an và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đánh giá mức độ an toàn thông tin đối với IOC Thanh Hóa để đáp ứng thực hiện việc tích hợp dữ liệu lên hệ thống IOC Thanh Hóa đối với các chỉ tiêu theo mô hình 38.</p>	Hệ thống IOC Thanh Hóa đang trong thời gian hoàn thiện các thủ tục để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT; Hiện tại, hệ thống IOC chưa được đánh giá về tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đánh giá mức độ an toàn thông tin nên việc tích hợp dữ liệu từ hệ thống do Cục C06 – Bộ Công an quản lý với IOC Thanh Hóa tạm thời chưa thể triển khai		Sẽ tiến hành triển khai ngay khi IOC Thanh Hóa được phê duyệt

31	<b>Mô hình 39:</b> Phân tích tình hình lao động	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang thực hiện nhưng đã bị chậm tiến độ bởi lý do khách quan từ các thủ tục pháp lý để Trung tâm IOC đi vào hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệm vụ nhập tin cơ bản đảm bảo 2 ngành đang phối hợp để rà soát, xác định lại thông tin người lao động bị sai lệch và tiếp tục phối hợp thực hiện rà soát và bổ sung số lượng phát sinh.</li> <li>- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện thu thập thông tin người lao động trên địa bàn tỉnh; tổ chức 40 lớp tập huấn cho cán bộ điều tra phiếu thông tin người lao động và nhập dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; UBND cấp huyện, cấp xã đang tiến hành thu thập thông tin của người lao động và phối hợp Lực lượng Công an tiến hành tạo lập được 1.201.515 trường hợp thông tin người lao động trên nền tảng DLQG về DC.</li> </ul>	Hệ thống IOC của tỉnh chưa đi vào hoạt động chính thức.			Tiếp tục triển khai
32	<b>Mô hình 40:</b> Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang triển khai theo kế hoạch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Kế hoạch số 1202/KH-SVHTTDL ngày 20/3/2024 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về triển khai các mô hình của Đề án 06 ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa.</li> <li>- Có Công văn số 2048/SVHTTDL-QLDL ngày 07/5/2024 gửi Sở Thông tin và Truyền thông về việc cung cấp mô tả các chỉ tiêu về khách du lịch phục vụ phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên hệ thống IOC của tỉnh.</li> <li>- Hiện đang thực hiện bước 2/5: Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện quản lý lưu trú trên ASM; cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đầu mối với Phòng Quản lý HC về TTXH để tìm hiểu về phần mềm ASM</li> <li>+ Ngày 19/6/2024, Sở VHTTDL có VB số 2967 /SVHTTDL-QLDL về việc đề nghị hướng dẫn triển khai thực hiện quản lý cơ sở lưu trú du lịch trên ASM</li> </ul> </li> </ul>	<p>(1) Hệ thống IOC của tỉnh chưa vận hành chính thức, do đó, chưa có giải pháp kỹ thuật để phân tích tình hình du lịch.</p> <p>(2) Việc định hình, phân tích chỉ tiêu phục vụ phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú cần có thời gian nghiên cứu để được sát và đúng hơn.</p> <p>(3) Việc thực hiện thông báo lưu trú thông qua ASM cũng mới đang trong quá trình triển khai thực hiện, cần có thời gian để các cơ sở lưu trú thay đổi và hình thành thói quen thực hiện thông báo lưu trú qua ASM (việc triển khai hiện tại mới ở mức khuyến khích, chưa có quy định cụ thể bắt buộc phải thực hiện qua ASM nên việc thực hiện có chuyển biến chậm)</p>	Nếu hệ thống chỉ tiêu phục vụ phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú được áp dụng đồng bộ, đầy đủ sẽ giúp đánh giá được chi tiết các đặc điểm nhân khẩu học của khách du lịch; qua đó, cơ quan QLNN về du lịch sẽ hiểu rõ hơn về thị trường khách du lịch đến Thanh Hoá		Tiếp tục thực hiện. Sở VH,TT-DL tiếp tục hoàn thiện chỉ tiêu phục vụ phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú; tiếp tục triển khai các bước tiếp theo khi trung tâm IOC đi vào hoạt động chính thức



33	<p><b>Mô hình 41:</b> Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Đang thực hiện nhưng đã bị chậm tiến độ bởi lý do khách quan từ các thủ tục pháp lý để Trung tâm IOC đi vào hoạt động.</p> <p>- Ngày 15/3/2024, Giám đốc Công an tỉnh có Công văn số 784/CAT-PC06 gửi Sở TT&amp;TT về việc phối hợp triển khai Mô hình Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh mới xong giai đoạn thử nghiệm. Sau khi trung tâm IOC chính thức hoạt động sẽ đề xuất kết nối với CSDLQG về DC để phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.</p> <p>- Cập nhật thông tin các loại đối tượng cần quản lý lên hệ thống: Công an tỉnh đang tiếp tục hướng dẫn, đơn đốc lực lượng Công an cơ sở thực hiện Kế hoạch 358/KH-CAT-PC06 ngày 28/8/2023 về tăng cường công tác quản lý, giáo dục đối tượng theo chức năng của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH. Theo đó, tính đến ngày 18/07/2024, lực lượng Công an cơ sở toàn tỉnh đã cập nhật lên phần mềm được 28.720 đối tượng (đang quản lý), gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối tượng quản lý theo quy định của pháp luật 3.520 đối tượng;</li> <li>+ Đối tượng xử lý vi phạm hành chính 893 đối tượng;</li> <li>+ Đối tượng quản lý theo yêu cầu nghiệp vụ 18.538 đối tượng;</li> <li>+ Đối tượng khởi tố, tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù và đối tượng khác 5.796 đối tượng.</li> </ul> <p>Ngoài ra thường xuyên thực hiện việc nghiêm túc thông báo rà soát đối tượng di chuyển (83.902 thông báo) và thông báo rà soát đối tượng lưu động (109.456 thông báo).</p> <p>- Cập nhật biểu hiện hoạt động của 5.742 đối tượng.</p> <p>- Cập nhật đặc điểm, mối quan hệ cần chú ý của 5.718 đối tượng.</p>	<p>- Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh mới xong giai đoạn thử nghiệm-số lượng đối tượng quản lý lớn trong khi lực lượng Công an tại cơ sở mỏng nên việc quản lý đối tượng gặp nhiều khó khăn.</p> <p>- Số lượng thông báo rà soát đối tượng di chuyển và đối tượng lưu động còn nhiều, Công an cấp xã chưa rà soát kịp thời</p>	<p>Toàn bộ thông tin của các đối tượng đều được quản lý một cách có hệ thống trên phần mềm; việc xác minh đối tượng nhanh chóng và chính xác; tiết kiệm thời gian, công sức của Công an cơ sở, giảm thiểu hồ sơ giấy</p>		Tiếp tục triển khai
34	<p><b>Mô hình 42:</b> Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu</p>	<p><b>Đánh giá tiến độ:</b> Nhiệm vụ năm 2023 của mô hình đã hoàn thành. Những năm tiếp theo sẽ tổ chức thực hiện khi có chủ trương của Bộ Công an.</p> <p>- UBND tỉnh đã ban hành Công văn 13255/UBND-KSTTHCNC ngày 08/9/2023 về việc phát động cuộc</p>		<p>- Góp phần phát huy tính sáng tạo của toàn dân, nhất là đối với cộng đồng những người trẻ</p>		Tiếp tục triển khai

	phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số	<p>thi “Dữ liệu số với cuộc sống – Digital Data for life”; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa và các sở, ban, ngành đã tiến hành phổ biến tuyên truyền đến cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị và tuyên truyền trên các hệ thống truyền thông đến đông đảo quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Sau khi phổ biến tuyên truyền đã có một số đề tài tham gia cuộc thi. Trong đó, Đề tài “Ứng dụng cơ sở dữ liệu Căn cước công dân gắn chip trong phòng, chống mua bán trẻ sơ sinh và mang thai hộ trái quy định của pháp luật” của Công an tỉnh Thanh Hóa lọt vào top 05 đề tài xuất sắc nhất và đạt giải Khuyến khích của cuộc thi.</p>		hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, qua đó tìm kiếm những ý tưởng, sáng kiến hay phục vụ cho quá trình chuyển đổi số		
35	<b>Mô hình 43:</b> Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC Tỉnh	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Mô hình đã hoàn thành Trung tâm Giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) tỉnh Thanh Hóa đang hoạt động ổn định, hiệu quả.				Tiếp tục triển khai
36	<b>Mô hình 44:</b> Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (End use).	<b>Đánh giá tiến độ:</b> Địa phương đã hoàn thành phần việc được giao; sẵn sàng phối hợp tổ chức tập huấn khi có thông báo của Cục C06 và các đơn vị có liên quan. - Tỉnh thanh Hóa có Công văn 10439/UBND-KSTTHCNC ngày 21/7/2023 của UBND tỉnh về việc gửi danh sách cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn Đề án 06 theo Công văn số 1845/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ. Theo đó, Thanh Hóa đã lập danh sách gồm 5.566 cán bộ tham gia tập huấn.	Phụ thuộc vào lộ trình triển khai của các đơn vị trung ương			Tiếp tục triển khai